

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ HỮU LŨNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/NQ-HĐND

Hữu Lũng, ngày 17 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 và dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (đợt 1)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỮU LŨNG
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ NĂM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 ngày 24 tháng 08 năm 2026 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hoá- xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 – 2035 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn I từ 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho một (01) dự án, định mức hỗ trợ các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 và dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (đợt 1).

Căn cứ Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 và dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (đợt 1);

Xét Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 và dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (đợt 1); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 và Dự toán, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (đợt 1), cụ thể:

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 32.185 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương: 17.788 triệu đồng, ngân sách xã đối ứng: 14.397 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (03 chương trình): 4.137 triệu đồng, trong đó:

- Vốn đầu tư công: 2.500 triệu đồng, gồm: vốn ngân sách trung ương: 1.891 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương (ngân sách cấp xã): 609 triệu đồng;

- Dự toán chi thường xuyên: 1.637 triệu đồng (gồm: vốn ngân sách Trung ương: 1.519 triệu đồng; vốn ngân sách cấp xã: 118 triệu đồng).

- Chi tiết theo từng Chương trình như sau:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 3.121 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn đầu tư công: 2.500 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương: 1.891 triệu đồng; ngân sách địa phương đối ứng (Ngân sách cấp xã): 609 triệu đồng.

- Dự toán chi thường xuyên: 621 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương: 559 triệu đồng; ngân sách địa phương đối ứng (ngân sách cấp xã): 62 triệu đồng).

b) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa: 616 triệu đồng, trong đó: Dự toán chi thường xuyên: 616 triệu đồng, gồm: ngân sách trung ương: 560 triệu đồng; ngân sách địa phương đối ứng: ngân sách cấp xã: 56 triệu đồng).

c) Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy: 400 triệu đồng, cụ thể: dự toán chi thường xuyên (ngân sách trung ương): 400 triệu đồng.

(Chi tiết theo các Biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân xã kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hữu Lũng Khoá II, kỳ họp thứ năm (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 17 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy; Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ban HĐND xã, tổ đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa II;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, Hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Dương Thị Hạnh